

Thường T, ngày 02 tháng 02 năm 2024

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tạ Thanh N, sinh năm 1984

HKTT và nơi ở: Thôn Lam S, xã Minh C, huyện Thường T, Thành phố Hà N

- *Bị đơn*: Anh Trần Đại H, sinh năm 1976.

HKTT và nơi ở: Thôn Lam S, xã Minh C, huyện Thường T, Thành phố Hà N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Thanh N và anh Trần Đại H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thanh N và anh Trần Đại H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Tạ Thanh N và anh Trần Đại H có 02 con chung là Trần Khánh L, sinh ngày 24/01/2006 (đã trưởng thành) và Trần Đại Minh C, sinh ngày 09/6/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị N và anh H, giao chị N trực tiếp nuôi cháu Trần Đại Minh C, đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp: Chị N và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Tạ Thanh N và anh Trần Đại H mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Tạ Thanh N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000

đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số AA/2020/0016072 ngày 18/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường T thành phố Hà N. Trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường T;
- Chi cục THADS huyện Thường T;
- UBND xã Minh C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuyền